

Số: 02/QĐ-THPTLTT

TP.HCM, ngày 20 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Trường THPT Lê Thánh Tôn
(bổ sung lần 1)**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1612/QĐ-SGDĐT ngày 03/6/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo TP.HCM về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 2);

Xét đề nghị của kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 (điều chỉnh lần 2) của Trường THPT Lê Thánh Tôn (theo biểu mẫu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, bộ phận kế toán và các Phòng, Ban liên quan của trường THPT Lê Thánh Tôn có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Hiệu trưởng

(Chữ ký, dấu)



Phan Hường



Đơn vị: Trường THPT Lê Thánh Tôn

Chương: 022

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (BỔ SUNG LẦN 1)

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-THPTLTT ngày 20/06/2024 của trường THPT Lê Thánh Tôn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	70
I	Nguồn ngân sách trong nước	70
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	70
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	70
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	